

**UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HIỆP HỘI XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU
XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH**

-----o0o-----

Số: 068 /CV-SACA

*V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của Hội
đồng nhân dân và Quyết định của Ủy ban
nhân dân Thành phố về quản lý hoạt động
khoáng sản.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hiệp hội Xây dựng và Vật liệu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (SACA) nhận được Công văn số 24752/SNNMT-TNNKS của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc góp ý:

1. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các trường hợp khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường, khoáng sản nhóm IV không phải thực hiện thủ tục cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
2. Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản nhóm II làm phụ gia xi măng, nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và tổng hợp ý kiến từ góc độ thực tiễn của cộng đồng doanh nghiệp xây dựng, sản xuất và cung ứng vật liệu xây dựng, SACA có ý kiến như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHUNG

SACA thống nhất và đánh giá cao chủ trương của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc tham mưu xây dựng cơ chế quản lý linh hoạt, phân cấp mạnh hơn và đơn giản hóa các thủ tục không còn cần thiết đối với hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

Việc sớm tháo gỡ các điểm nghẽn về nguồn cung cát, đá, đất san lấp và các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng có ý nghĩa quan trọng đối với tiến độ, giá thành và hiệu quả đầu tư của các dự án hạ tầng, giao thông, chỉnh trang và phát triển đô thị trên địa bàn Thành phố cũng như khu vực Đông Nam Bộ.

SACA đồng thuận với định hướng:

- Giảm thời gian chuẩn bị nguồn vật liệu cho các dự án đầu tư công, dự án cấp bách và công trình trọng điểm;

- Phân cấp thẩm quyền giải quyết các thủ tục mang tính kỹ thuật cho cơ quan chuyên môn;
- Cho phép khai thác linh hoạt hơn về công suất khi đáp ứng điều kiện an toàn và môi trường;
- Tạo điều kiện chuyển nhượng, kế thừa hồ sơ của mỏ đang hoạt động hợp pháp;
- Tận dụng hợp lý khoáng sản đồng hành, sản phẩm đôi dư và vật liệu dư thừa từ hoạt động xây dựng;
- Chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, nhưng phải bảo đảm công khai, minh bạch, kiểm soát tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, để các cơ chế này có thể triển khai ổn định, tránh phát sinh tranh chấp hoặc cách hiểu khác nhau, SACA đề nghị tiếp tục rà soát một số nội dung dưới đây.

II. GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Về căn cứ và thời điểm ban hành

Dự thảo đang căn cứ Luật Phát triển đô thị sẽ ban hành 2026, trong khi số hiệu, nội dung điều khoản giao thẩm quyền và thời điểm có hiệu lực chưa được xác định trong hồ sơ gửi lấy ý kiến.

Đề nghị cơ quan soạn thảo:

- Chỉ trình ban hành Nghị quyết sau khi Luật Phát triển đô thị được Quốc hội thông qua và có điều khoản giao thẩm quyền rõ ràng cho Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Rà soát chính xác phạm vi được luật giao, tránh quy định rộng hơn nội dung ủy quyền;
- Bổ sung điều khoản chuyển tiếp trong trường hợp Luật Phát triển đô thị hoặc văn bản hướng dẫn có nội dung khác với dự thảo hiện nay.

2. Về phạm vi các trường hợp được miễn thủ tục đất đai

SACA cơ bản thống nhất với các trường hợp quy định tại Điều 2. Tuy nhiên, cụm từ “các dự án khác phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố” đối với khoáng sản nhóm IV có phạm vi rất rộng và có thể tạo ra cách áp dụng thiếu thống nhất.

Đề nghị quy định rõ một trong các phương án:

- Dự án phải thuộc danh mục do UBND Thành phố phê duyệt;
- Hoặc phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nhu cầu, khối lượng, địa chỉ sử dụng khoáng sản;
- Hoặc quy định các tiêu chí cụ thể về loại dự án, quy mô, tính cấp thiết và thời gian thực hiện.

Việc miễn thủ tục cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất không nên được hiểu là miễn trách nhiệm xác lập quyền tiếp cận mặt bằng. Tổ chức khai thác vẫn phải có thỏa thuận hợp pháp với người sử dụng đất hoặc quyết định cho phép sử dụng mặt bằng của cơ quan có thẩm quyền.

3. Về điều kiện “khai thác mang tính chất tạm thời”

Đề nghị định lượng rõ tiêu chí “tạm thời”, bao gồm:

- Thời hạn tối đa;
- Mối quan hệ giữa thời hạn khai thác và thời hạn thực hiện dự án;
- Diện tích sử dụng tạm thời;
- Nghĩa vụ hoàn trả mặt bằng;
- Trách nhiệm xử lý công trình phụ trợ, đường vận chuyển, bãi tập kết và hệ thống thoát nước sau khi kết thúc khai thác.

Không nên chỉ căn cứ tên gọi “tạm thời” mà cần xác định bằng thời gian, phạm vi và phương án phục hồi cụ thể.

4. Về quyền của người sử dụng đất

Đề nghị bổ sung nguyên tắc:

“Việc khai thác khoáng sản không làm mất, hạn chế hoặc thay đổi quyền sử dụng đất hợp pháp của người sử dụng đất; trường hợp tổ chức khai thác không đồng thời là người sử dụng đất thì phải có văn bản thỏa thuận về việc sử dụng mặt bằng, mức bồi thường, hỗ trợ, hoàn trả và trách nhiệm đối với thiệt hại phát sinh.”

Quy định này đặc biệt cần thiết đối với khu vực có nhiều thửa đất, nhiều chủ sử dụng hoặc đang có tranh chấp, thế chấp và hạn chế giao dịch.

5. Về nghĩa vụ tài chính đất đai

Điều 4 cần được chỉnh lý để tránh nhầm lẫn giữa:

- Tiền sử dụng đất;
- Tiền thuê đất;
- Khoản phải nộp tương đương nghĩa vụ tài chính đất đai do sử dụng mặt bằng tạm thời;
- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;
- Thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ tài chính khác.

Đối với đất đã có giấy chứng nhận, quy định “nộp tiền sử dụng đất theo mục đích sử dụng ghi trên giấy chứng nhận” chưa phản ánh đầy đủ trường hợp người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính hoặc đang thuê đất trả tiền hằng năm.

Đề nghị xây dựng công thức tính riêng, dễ áp dụng, bảo đảm:

- Không thu trùng với nghĩa vụ tài chính mà người sử dụng đất đã thực hiện;
- Không làm phát sinh cơ chế xác định giá đất phức tạp hơn thủ tục cho thuê đất được miễn;
- Xác định rõ cơ quan tính, cơ quan thông báo, thời hạn nộp và cơ chế quyết toán;
- Cho phép điều chỉnh theo diện tích, thời gian sử dụng thực tế;
- Có cơ chế hoàn trả hoặc bù trừ nếu khai thác kết thúc sớm, diện tích thực tế giảm hoặc giấy phép bị điều chỉnh.

Đề nghị không sử dụng khái niệm chung “tiền nghĩa vụ tài chính về đất đai” nếu không quy định rõ bản chất pháp lý, căn cứ và công thức tính.

6. Về bàn giao mặt bằng và cấm mốc

Đề nghị quy định rõ việc bàn giao mặt bằng, cấm mốc khai thác chỉ được thực hiện khi:

- Có đầy đủ hồ sơ pháp lý về quyền sử dụng hoặc quyền tiếp cận mặt bằng;
- Không có tranh chấp hoặc có biện pháp xử lý tranh chấp theo quy định;
- Ranh giới đất và ranh giới cấp phép khai thác được thể hiện bằng dữ liệu tọa độ thống nhất;
- Có biên bản ba bên giữa cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương và tổ chức khai thác; trường hợp cần thiết có sự tham gia của người sử dụng đất.

7. Về giám sát thực hiện

Đề nghị bổ sung chế độ báo cáo định kỳ hằng năm đối với:

- Diện tích được miễn thủ tục đất đai;
- Khối lượng khoáng sản khai thác;
- Nghĩa vụ tài chính đã nộp;
- Tình trạng phục hồi môi trường và hoàn trả mặt bằng;
- Các trường hợp vi phạm, thu hồi hoặc chấm dứt áp dụng cơ chế.

Thông tin cơ bản về khu vực, khối lượng và thời hạn khai thác nên được công khai trên cổng thông tin của cơ quan quản lý để tăng tính minh bạch.

III. GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Về sự thống nhất giữa Điều 8 và Điều 9

Điều 8 quy định cơ chế đơn giản hóa áp dụng đối với điều chỉnh nâng công suất khoáng sản nhóm III và cấp mới hoặc điều chỉnh nâng công suất khoáng sản nhóm IV.

Tuy nhiên, khoản 1 Điều 9 lại dẫn chiếu “các trường hợp quy định tại Điều 6”. Điều 6

thuộc nội dung khảo sát, đánh giá thông tin chung về khoáng sản, không phù hợp với phạm vi của Điều 8.

Đề nghị sửa dẫn chiếu tại khoản 1 Điều 9 thành “các trường hợp quy định tại Điều 8 Quy định này”.

Đây là lỗi kỹ thuật quan trọng cần được chỉnh lý trước khi thẩm định.

2. Về việc không thực hiện thủ tục môi trường

Dự thảo quy định một số trường hợp không phải thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường, nhưng đồng thời yêu cầu tổ chức, cá nhân phải thực hiện đầy đủ pháp luật về môi trường.

Đề nghị làm rõ:

- Đây là trường hợp được luật hoặc nghị quyết của cơ quan có thẩm quyền miễn thủ tục, không phải miễn các yêu cầu kỹ thuật về môi trường;
- Hồ sơ khai thác vẫn phải có phương án kiểm soát bụi, tiếng ồn, rung chấn, nước thải, thoát nước, chất thải, vận chuyển và phục hồi môi trường;
- Phải xác định cơ quan tiếp nhận phương án, hình thức công khai và cơ chế kiểm tra trước khi vận hành;
- Các thay đổi làm tăng đáng kể tác động môi trường phải được đánh giá lại theo tiêu chí cụ thể.

SACA đề nghị thiết kế một “phương án quản lý môi trường rút gọn” thay cho việc loại bỏ hoàn toàn tài liệu môi trường, qua đó vừa giảm thủ tục, vừa có cơ sở hậu kiểm.

3. Về cơ chế im lặng được coi là đồng ý

Khoản 4 Điều 5 quy định cơ quan được lấy ý kiến không trả lời đúng hạn thì được coi là đồng ý.

SACA đồng thuận về nguyên tắc xử lý tình trạng chậm phối hợp, nhưng đề nghị bổ sung:

- Thời hạn trả lời cụ thể;
- Thời điểm bắt đầu tính thời hạn;
- Trách nhiệm xác nhận hồ sơ đã đầy đủ;
- Các lĩnh vực không áp dụng cơ chế im lặng, như quốc phòng, an ninh, an toàn đề điều, hành lang bảo vệ nguồn nước, di sản, rừng và khu vực có nguy cơ sạt lở;
- Hệ thống điện tử theo dõi việc gửi, nhận và quá hạn trả lời.

Không nên coi im lặng là đồng ý đối với nội dung có thể ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn

cộng đồng hoặc tài sản của Nhà nước.

4. Về khảo sát, đánh giá thông tin chung và quyền ưu tiên 45 ngày

Đề nghị làm rõ:

- Tiêu chí xác định hồ sơ “đầy đủ” trong thời hạn 45 ngày;
- Trường hợp cơ quan nhà nước yêu cầu bổ sung hồ sơ thì thời gian bổ sung có được tính vào thời hạn ưu tiên hay không;
- Cơ chế gia hạn vì nguyên nhân khách quan;
- Việc công khai thời điểm bắt đầu và kết thúc quyền ưu tiên;
- Xử lý chi phí khảo sát trong trường hợp tổ chức thực hiện khảo sát không được cấp phép.

Mạng lưới khảo sát, đánh giá được yêu cầu “tối thiểu theo yêu cầu về thăm dò khoáng sản cùng loại” có thể khiến thủ tục khảo sát gần tương đương thủ tục thăm dò. Đề nghị quy định mức độ khảo sát phù hợp với mục tiêu cấp phép ngắn hạn và quy mô từng nhóm khoáng sản.

5. Về giấy phép phục vụ dự án đầu tư công và tiêu thụ sản phẩm dôi dư

SACA đồng thuận với việc giấy phép không bắt buộc ghi cụ thể một công trình, dự án sử dụng khoáng sản, nhằm tạo tính linh hoạt trong điều phối nguồn vật liệu.

Tuy nhiên, việc cho phép bán sản phẩm dôi dư cho mọi tổ chức, cá nhân, không phân biệt mục đích và nguồn vốn cần có cơ chế kiểm soát để tránh việc giấy phép phục vụ đầu tư công trở thành nguồn khai thác thương mại thông thường.

Đề nghị:

- Định nghĩa “sản phẩm dôi dư”;
- Xác định phương pháp tính và giới hạn tỷ lệ dôi dư;
- Chỉ được bán sau khi đáp ứng đủ nhu cầu của các dự án đã đăng ký hoặc có xác nhận không còn nhu cầu;
- Thực hiện kê khai điện tử về khối lượng, chủng loại, người mua và địa chỉ sử dụng;
- Thực hiện đầy đủ thuế, phí và nghĩa vụ tài chính đối với khối lượng bán thương mại;
- Không cho phép tăng công suất chỉ nhằm tạo sản phẩm dôi dư để kinh doanh;
- Có cơ chế thu hồi phần lợi ích phát sinh từ việc sử dụng chính sách đặc thù cho mục đích thương mại.

Đồng thời, đề nghị chỉnh lý thống nhất tên văn bản thành “Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP”, không ghi “66.4/2025/NĐ-CP”.

6. Về khai thác vượt công suất không quá 15%

SACA thống nhất với cơ chế cho phép vượt công suất trong giới hạn nhất định mà không phải điều chỉnh giấy phép, nhưng đề nghị bổ sung:

- Giới hạn 15% được tính theo công suất năm, tháng hay tổng công suất trong thời hạn giấy phép;
- Không được làm tăng tổng trữ lượng khai thác vượt quá trữ lượng được cấp phép;
- Không được rút ngắn thời gian khai thác nếu làm ảnh hưởng phương án môi trường, an toàn hoặc phục hồi;
- Phải có xác nhận khả năng đáp ứng của thiết bị, đường vận chuyển, bãi tập kết và công trình bảo vệ môi trường;
- Có thời hạn giải quyết thủ tục đăng ký, theo hướng cơ quan nhà nước xác nhận tự động nếu quá thời hạn mà không có ý kiến;
- Tăng tần suất quan trắc, cân điện tử, camera và báo cáo sản lượng đối với giai đoạn khai thác vượt công suất.

Đề nghị cho phép doanh nghiệp đăng ký trực tuyến và sử dụng dữ liệu điện tử thay cho việc nộp lại các tài liệu cơ quan nhà nước đã có.

7. Về chuyển nhượng và kế thừa hồ sơ pháp lý

SACA ủng hộ việc bên nhận chuyển nhượng được kế thừa hồ sơ pháp lý của mỏ, qua đó giảm thời gian và chi phí thực hiện lại thủ tục.

Tuy nhiên, quy định “không bắt buộc phải điều chỉnh, thay đổi tên trên các hồ sơ pháp lý” cần được giới hạn. Một số văn bản gắn trực tiếp với chủ thể chịu trách nhiệm, nghĩa vụ tài chính, ký quỹ, bảo hiểm, an toàn lao động hoặc trách nhiệm môi trường phải được cập nhật.

Đề nghị phân loại:

- Hồ sơ kỹ thuật về khu vực, trữ lượng, thiết kế, kết quả thăm dò được kế thừa;
- Văn bản về trách nhiệm pháp lý, nghĩa vụ tài chính, ký quỹ, bảo lãnh, người sử dụng lao động và chủ thể vận hành phải được cập nhật;
- Có một quyết định hoặc giấy xác nhận tổng hợp của cơ quan có thẩm quyền ghi nhận việc chuyển giao toàn bộ quyền và nghĩa vụ;
- Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng phải chịu trách nhiệm liên đới đối với nghĩa vụ, vi phạm và thiệt hại phát sinh trước thời điểm chuyển giao, trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền xác nhận đã hoàn thành.

8. Về thăm dò xuống sâu, mở rộng

SACA đồng thuận với cơ chế không đấu giá đối với tổ chức đang khai thác hợp pháp và

đã đầu tư hạ tầng mỏ. Tuy nhiên, tiêu chí “đã khai thác trên 70% diện tích và đạt tối thiểu 70% chiều sâu” cần được hướng dẫn cách xác định.

Đề nghị bổ sung:

- Số liệu phải được xác nhận trên cơ sở bản đồ, trắc địa và báo cáo sản lượng;
- Không áp dụng đối với tổ chức đang có vi phạm nghiêm trọng hoặc chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính, môi trường;
- Đánh giá ổn định bờ mỏ, sườn tầng, nước ngầm, rung chấn và nguy cơ sạt lở trước khi cho phép xuống sâu;
- Xác định giới hạn tối đa về chiều sâu, diện tích mở rộng và khoảng cách an toàn;
- Không làm ảnh hưởng đến khu vực liền kề, công trình hạ tầng và quyền khai thác hợp pháp của tổ chức khác.

9. Về khai thác cát, sỏi lòng sông

Ngoài yêu cầu không gây sạt lở, bảo đảm dòng chảy và hành lang bảo vệ nguồn nước, đề nghị bổ sung:

- Khoanh định khu vực cấm, tạm cấm và thời gian cấm khai thác;
- Giới hạn độ sâu, cao độ đáy khai thác và khoảng cách an toàn;
- Quan trắc biến động lòng, bờ sông trước, trong và sau khai thác;
- Lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera, cân và hệ thống ghi nhận khối lượng;
- Công khai tuyến vận chuyển, bến bãi và thời gian hoạt động;
- Tạm dừng khai thác ngay khi có dấu hiệu bất thường về sạt lở hoặc biến đổi dòng chảy.

10. Về quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

SACA đồng thuận với việc quyết toán theo trữ lượng thực tế đã khai thác khi giấy phép chấm dứt trước thời hạn.

Đề nghị quy định thêm:

- Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán;
- Thời hạn cơ quan nhà nước kiểm tra và ban hành kết quả;
- Cơ chế hoàn trả, bù trừ hoặc xử lý khoản nộp thừa;
- Dữ liệu làm căn cứ xác định trữ lượng thực tế;
- Trách nhiệm khi số liệu doanh nghiệp, cơ quan thuế và cơ quan tài nguyên không thống nhất.

11. Về Điều 16 của dự thảo

Tên Điều 16 là “Hoàn trả chi phí thăm dò khoáng sản trong trường hợp không phải do Nhà nước đầu tư”, nhưng nội dung cuối điều lại quy định “việc thực hiện quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản”.

Hai nội dung này không đồng nhất.

Đề nghị chỉnh lý thành quy định về phương pháp xác định, thẩm định và hoàn trả chi phí thăm dò; cơ quan chủ trì; thời hạn giải quyết; xử lý trường hợp các bên không thỏa thuận được. Không nên dẫn sang thủ tục quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nếu không có quan hệ trực tiếp.

12. Về tiếp nhận vật liệu dư thừa tại khu vực mỏ đã đóng cửa

SACA đánh giá đây là cơ chế tích cực, phù hợp định hướng kinh tế tuần hoàn và giảm áp lực bãi thải xây dựng.

Tuy nhiên, cần quy định chặt chẽ:

- Chỉ tiếp nhận vật liệu đã được phân loại, kiểm tra và xác nhận không có thành phần nguy hại;
- Không làm ảnh hưởng đến phương án đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và ổn định địa chất;
- Có thiết kế tiếp nhận, san lấp, thoát nước, kiểm soát bụi và chống sạt lở;
- Xác định rõ chủ thể quản lý khu vực sau khi đóng cửa mỏ;
- Có hệ thống chứng từ truy xuất nguồn gốc vật liệu;
- Nghiêm cấm lợi dụng cơ chế để chôn lấp chất thải trái phép;
- Ưu tiên tái chế, tái sử dụng vật liệu xây dựng trước khi đưa vào san lấp.

Đề nghị thay cụm từ “vật liệu dư thừa từ các nguồn khác” bằng danh mục hoặc tiêu chí cụ thể, tránh phạm vi quá rộng.

13. Về phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường

SACA thống nhất chủ trương phân cấp, nhưng đề nghị rà soát kỹ hình thức “Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp cho Sở” đối với các thẩm quyền pháp luật quy định thuộc Chủ tịch UBND Thành phố.

Cần xác định rõ:

- Thẩm quyền nào được phép phân cấp;
- Chủ thể ban hành, ký giấy phép;
- Trách nhiệm giải trình;
- Cơ chế kiểm tra, đình chỉ hoặc thu hồi quyết định;
- Chế độ công khai và báo cáo UBND Thành phố;

- Việc liên thông dữ liệu giữa Sở, chính quyền cấp xã, cơ quan thuế, xây dựng và công an.

14. Về thủ tục hành chính và thời hạn giải quyết

Dự thảo cần có phụ lục hoặc giao ban hành đồng thời quy trình cho từng thủ tục, trong đó thể hiện:

- Thành phần hồ sơ;
- Số lượng hồ sơ;
- Hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp;
- Cơ quan tiếp nhận;
- Cơ quan phối hợp;
- Thời hạn từng bước;
- Kết quả giải quyết;
- Phí, lệ phí;
- Cơ chế sửa đổi, bổ sung hồ sơ;
- Căn cứ từ chối;
- Quyền khiếu nại, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

Đề nghị áp dụng nguyên tắc một cửa, một lần nộp hồ sơ và không yêu cầu doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu nhà nước. **tế.**

IV. KIẾN NGHỊ BỔ SUNG TỪ THỰC TIỄN NGÀNH XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG

1. Thiết lập cơ sở dữ liệu nguồn vật liệu xây dựng của Thành phố

Đề nghị xây dựng nền tảng dữ liệu số công khai về:

- Mở đang hoạt động;
- Trữ lượng và công suất còn lại;
- Chủng loại, chất lượng vật liệu;
- Thời hạn giấy phép;
- Giá tham khảo tại mỏ;
- Khoảng cách đến các dự án trọng điểm;
- Khối lượng đã cam kết và còn khả năng cung cấp.

Dữ liệu này sẽ hỗ trợ lập dự toán, lựa chọn nguồn vật liệu và điều phối cung ứng, hạn chế tình trạng đầu cơ hoặc thiếu hụt cục bộ.

2. Kiểm soát chất lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng

Cùng với đơn giản hóa khai thác, cần quy định trách nhiệm kiểm tra chất lượng vật liệu trước khi đưa vào công trình, đặc biệt đối với cát san lấp, cát xây dựng, đá và vật liệu làm phụ gia xi măng.

Nguồn gốc hợp pháp không đồng nghĩa với việc vật liệu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Do đó, cần có cơ chế lấy mẫu, thử nghiệm, chứng nhận hoặc công bố chất lượng phù hợp với mục đích sử dụng.

3. Kiểm soát vận chuyển và tác động đến cộng đồng

Đề nghị hồ sơ khai thác phải có phương án vận chuyển, trong đó xác định:

- Tuyến đường;
- Khung giờ;
- Tải trọng;
- Biện pháp che phủ, rửa xe;
- Trách nhiệm duy tu, sửa chữa đường bị ảnh hưởng;
- Cơ chế tiếp nhận phản ánh của người dân.

4. Tăng cường tái chế vật liệu xây dựng

Đề nghị bổ sung chính sách ưu tiên tái sử dụng đất đào, đá đào, bê tông, gạch vỡ và vật liệu xây dựng không nguy hại sau xử lý, qua đó giảm nhu cầu khai thác tài nguyên nguyên sinh.

5. Cơ chế đối thoại và đánh giá sau khi triển khai

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức đối thoại định kỳ với các hiệp hội, doanh nghiệp khai thác, nhà thầu, chủ đầu tư và địa phương có mỏ.

Sau 06 tháng và 12 tháng thực hiện, nên tiến hành đánh giá các chỉ tiêu:

- Thời gian cấp phép;
- Khối lượng nguồn cung tăng thêm;
- Biến động giá vật liệu;
- Số vụ vi phạm;
- Tình trạng môi trường;
- Mức độ đáp ứng tiến độ dự án đầu tư công.

V. KẾT LUẬN

SACA thống nhất về sự cần thiết ban hành các cơ chế tháo gỡ khó khăn trong quản lý, khai thác và cung ứng khoáng sản làm vật liệu xây dựng trên địa bàn Thành phố.

Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục hoàn thiện hai dự thảo theo các nguyên tắc:

1. Bảo đảm đúng thẩm quyền và chỉ ban hành sau khi có căn cứ ủy quyền đầy đủ từ Luật Phát triển đô thị;
2. Đơn giản hóa thủ tục nhưng không miễn trừ trách nhiệm về an toàn, môi trường, đất đai, chất lượng vật liệu và nghĩa vụ tài chính;
3. Quy định rõ tiêu chí, điều kiện, thời hạn và quy trình để tránh áp dụng tùy nghi;
4. Bảo đảm không thu trùng nghĩa vụ tài chính và không làm phát sinh thủ tục mới phức tạp hơn thủ tục được bãi bỏ;
5. Tăng cường số hóa, công khai dữ liệu, giám sát sản lượng, truy xuất nguồn gốc và hậu kiểm dựa trên mức độ rủi ro;
6. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất, cộng đồng dân cư và doanh nghiệp tuân thủ pháp luật.

Hiệp hội Xây dựng và Vật liệu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh sẵn sàng phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tọa đàm chuyên môn, lấy ý kiến doanh nghiệp hội viên và tham gia hoàn thiện các quy trình triển khai cụ thể.

Trân trọng./.

Thông tin liên hệ:

- Ông Đinh Hồng Kỳ - Chủ tịch Hiệp hội SACA
Điện thoại: 0934111966 Email: dhk@secoin.com
- Bà Phạm Kim Liên – Chánh Văn phòng Hiệp hội SACA
Điện thoại: 0904180591 Email: hiephoisaca@gmail.com
- Hotline: 0911180591

**HIỆP HỘI XÂY DỰNG VÀ
VẬT LIỆU XÂY DỰNG TP. HỒ CHÍ MINH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.



ĐINH HỒNG KỲ